

Bản án số: 34/2025/HNGĐ - ST.  
Ngày: 20/8/2025.  
V/v tranh chấp: “ Ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Việt Chương**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Trần Văn Nhu**.

2. Bà **Lê Thị Lan**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Đức Tín** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 20/8/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20/5/2025 về tranh chấp: “ Ly hôn và nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 09/8/2025, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Cẩm L**, sinh năm: 1996. Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

2. **Bị đơn:** Anh **Huỳnh Hoàng N**, sinh năm: 1995. Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 13/5/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm L trình bày:

Chị Nguyễn Thị Cẩm L với anh Huỳnh Hoàng N kết hôn với nhau vào năm 2016 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ( nay là xã Mỹ Đức Tây, tỉnh Đồng Tháp) vào ngày 04/7/2016, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu tháng 7/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Nam đi làm ở thành phố Hồ Chí Minh không chung thủy dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau nên chị bỏ về nhà cha, mẹ ruột sống và vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay.

Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng chung sống có 01 con chung là cháu Huỳnh Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 26/12/2016, hiện nay sống với chị Linh.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay chị Linh khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Hoàng N.

- Về con chung: Chị Linh yêu cầu nuôi con chung là cháu Huỳnh Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 26/12/2016, không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay anh Huỳnh Hoàng N xin vắng mặt nhưng tại Bản tự khai ngày 01/8/2025 thì anh Nam trình bày: Về điều kiện đi đến hôn nhân cũng như nguyên nhân mâu thuẫn như chị Linh trình bày là đúng.

Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng chung sống có 01 con chung là cháu Huỳnh Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 26/12/2016, hiện nay sống với chị Linh.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay về quan hệ hôn nhân: Anh đồng ý ly hôn với chị Linh.

Về con chung anh đồng ý giao con chung là cháu Huỳnh Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 26/12/2016 cho chị Linh nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu tranh luận của đương sự Hội đồng xét xử có nhận định:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

[1.1]- Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm L yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Hoàng N nên xác định đây là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự ; căn cứ vào địa chỉ sinh sống của anh Huỳnh Hoàng N ở ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5 theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định là “ Ly hôn và nuôi con” theo quy định tại Điều 56 và Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[1.2]- Anh Huỳnh Hoàng N có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Nam.

[2]- Nội dung vụ án:

[2.1]- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Cẩm L với anh Huỳnh Hoàng N kết hôn với nhau vào năm 2016 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ( nay là xã Mỹ Đức Tây, tỉnh Đồng Tháp), theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa chị Linh và anh Nam là hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là anh Nam không chung thủy dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau nên chị bỏ đi làm ở thành phố Hồ Chí minh và vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 7/2017 cho đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay chị Linh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ và cương quyết ly hôn với anh Nam. Điều đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Linh với anh Nam đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hơn nữa chị Linh với anh Nam đã sống ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay nhưng vợ chồng cũng không có biện pháp gì để hàn gắn, đoàn tụ và anh Nam cũng đồng ý.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Linh và anh Nam đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị Linh yêu cầu ly hôn với anh Nam là có căn cứ. Do đó, căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân

và Gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Linh, cho chị Linh ly hôn với anh Nam.

[2.2]- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm L yêu cầu nuôi con chung là cháu Huỳnh Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 26/12/2016. Xét thấy hiện tại cháu Trân sống với chị Linh có cuộc sống ổn định, chị Linh nuôi dưỡng cháu tốt, hơn nữa cháu Trân còn nhỏ nên phải cần sự chăm sóc của mẹ tốt hơn và cháu cũng có nguyện vọng sống với chị Linh và anh Nam cũng đồng ý giao con chung cho chị Linh nuôi dưỡng. Căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Linh.

[2.3]- Về cấp dưỡng chị Linh không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[2.4]- Tài sản chung, nợ chung: Chị Linh và anh Nam xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[3]- Về án phí : Chị Nguyễn Thị Cẩm L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH :**

#### **Áp dụng:**

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự ;

- Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### **Xử:**

1- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm L, cho chị Nguyễn Thị Cẩm L ly hôn với anh Huỳnh Hoàng N.

2- Về con chung: Tiếp tục giao con chung là cháu Huỳnh Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 26/12/2016 cho chị Nguyễn Thị Cẩm L nuôi dưỡng. Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Linh không yêu cầu.

Nếu anh Nam lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Linh có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Nam.

3- Tài sản chung, nợ chung: Không có.

4- Án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp theo biên lai thu số 0001719 ngày 20/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè ( nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp) nên thi hành xong phần án phí.

5- Chị Nguyễn Thị Cẩm L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Huỳnh Hoàng N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 5;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức Tây;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Việt Chương**